



**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CP PIN ACQUY MIỀN NAM
NĂM 2012**

Kính Trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013

Căn cứ :

- Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Pin Ac quy Miền Nam.
- Luật kế toán, luật chứng khoán, và hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Thông tư Số 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài Chính về việc Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng .
- Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.
- Kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của công ty

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông tình hình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty CP Pin Ac quy Miền Nam năm 2012.

PHẦN I : BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

I. Nhân sự và thù lao Ban kiểm soát :

Nhân sự của Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên

- | | | |
|----------------------|---|------------|
| + Ông Tạ Duy Linh | - | Trưởng ban |
| + Ông Vũ Nhất Tâm | - | Thành viên |
| + Bà Võ Thị Cẩm Hồng | - | Thành viên |

Tổng thù lao Ban kiểm soát (Căn cứ theo Nghị Quyết Đại hội cổ đông) là : 120.000.000 đồng. Trong đó :

- | | |
|------------------------------|-----------------|
| + Trưởng ban kiểm soát : | 48.000.000 đồng |
| + Thành viên Ban kiểm soát : | 72.000.000 đồng |

II. Tổng kết các hoạt động Ban kiểm soát :

Nội dung và cơ sở kiểm soát hoạt động :

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết hội đồng quản trị, các Quyết định điều hành của Tổng giám đốc.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch.
- Xem xét việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012.
- Báo cáo tài chính quý, năm.

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban giám đốc, bộ máy quản lý, sự phù hợp trong điều hành hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, các giao dịch cá nhân của thành viên HĐQT, thành viên ban Tổng giám Đốc liên quan đến lợi ích của Công ty.

- Các nhân tố rủi ro trong quá trình hoạt động.

Trong năm 2012, hoạt động của ban kiểm soát được thực hiện có kế hoạch, việc kiểm soát dựa trên cơ sở chọn mẫu những vấn đề cần quan tâm. Ban kiểm soát đã tổ chức các hoạt động thuộc các vấn đề sau đây :

- 1/ Thực hiện bầu Trưởng ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát.
- 2/ Thực hiện kiểm tra và rà soát tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty theo Quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2012
- 3/ Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, có ý kiến đóng góp trực tiếp đến tính hợp lý hợp pháp từ các Nghị quyết và các quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc.
- 4/ Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định pháp luật
- 5/ Thảo luận với kiểm toán viên liên quan đến nội dung kiểm toán và kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm.
- 6/ Thực hiện việc kiểm tra rà soát báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2012 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2013 của Hội đồng quản trị công ty trước khi trình Đại hội cổ đông.
- 7/ Giám sát trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác :

- 1/ Nghị quyết Hội đồng quản trị ban hành đúng theo quy định của Nhà Nước, đảm bảo tuân thủ điều lệ hoạt động Công ty.
- 2/ Trong các cuộc họp định kỳ hay bất thường của Hội đồng quản trị đều có ít nhất 01 thành viên Ban kiểm soát tham dự và đóng góp ý kiến
- 3/ Ban điều hành Công ty luôn chấp hành pháp luật của Nhà Nước, thực hiện đúng các quy định Công ty và nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao
- 4/ Ban điều hành Công ty không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành công ty, triển khai xây dựng các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và quy định của Nhà Nước
- 5/ Ban điều hành Công ty không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, quan tâm đến công tác đánh giá chất lượng cán bộ quản lý.

IV. Đánh giá sự điều phối giữa ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông :

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị Công ty về các nội dung kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, giám sát tại công ty, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát này.

Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho ban kiểm soát. Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh

Đối với cổ đông : Trong năm 2012, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

PHẦN II : BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2012

I. Hiệu quả hoạt động :

KHOẢN MỤC	TH 2011	TH 2012	TỶ LỆ
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.979.599.539.887	1.870.422.735.605	94,48%
Các khoản giảm trừ	(749.029.549)	(680.156.160)	90,80%
Doanh thu hoạt động tài chính	20.290.558.064	10.079.040.082	49,67%
Giá vốn hàng bán	(1.563.466.960.248)	(1.492.621.615.906)	95,47%
Chi phí bán hàng	(198.239.688.508)	(244.131.264.314)	123,15%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(44.827.463.033)	(32.391.663.567)	72,26%
Chi phí tài chính	(80.916.895.691)	(27.229.541.770)	33,65%
Thu nhập khác	6.429.845.122	1.509.402.356	23,47%
Chi phí khác	(6.248.855.560)	(22.582.462)	0,36%
Tổng lợi nhuận trước thuế	111.871.050.484	84.934.353.864	75,92%
Thuế TNDN	(15.032.277.062)	(20.793.651.530)	138,36%
Lợi nhuận sau thuế	96.838.773.422	64.140.702.334	66,23%

Đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2012 so với năm 2011 như sau :

- Doanh thu giảm 5,52% do : Tình hình thị trường đang gặp nhiều khó khăn, nhu cầu tiêu thụ ac quy trong nước sụt giảm mạnh.

- Tổng lợi nhuận trước thuế giảm 24,08% do : Doanh thu giảm và các chủng loại chì mua vào năm 2012 giá xuống khá thấp. Để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, giữ vững thị trường trong nước, hạn chế việc giảm giá bán sản phẩm nên Công ty phải tăng 23,15% chi phí bán hàng.

- Lợi nhuận sau thuế giảm 38,36% do : Năm 2012 Công ty chịu thuế TNDN 25% thay vì mức trung bình 13% như các năm trước đó.

2/ Tình hình vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2012 :

	NĂM 2011	NĂM 2012	CHÊNH LỆCH
TÀI SẢN	1.187.095.962.037	1.145.490.889.234	(41.605.072.803)
Tài sản ngắn hạn	753.826.286.329	727.230.853.900	(26.595.432.429)
Tài sản dài hạn	433.269.675.708	418.260.035.334	(15.009.640.374)
NGUỒN VỐN	1.187.095.962.037	1.145.490.889.234	(41.605.072.803)
Nợ phải trả	637.439.109.437	615.330.213.825	(22.108.895.612)
Vốn chủ sở hữu	549.674.522.130	530.183.953.106	(19.490.569.024)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(17.669.530)	(23.277.697)	(5.608.167)

Đánh giá tình hình vốn và tài sản năm 2012 so với năm 2011

- Tài sản giảm **41.605.072.803 đồng**. Trong đó :
 - + Tài sản ngắn hạn giảm 26.595.432.429 đồng: Nguyên nhân chủ yếu là do Công ty giảm mạnh lượng hàng tồn kho nhằm giảm chi phí vốn.
 - + Tài sản dài hạn giảm 15.009.640.374 đồng : Nguyên nhân chủ yếu là do giá trị hao mòn lũy kế của TSCĐ tăng
- Nguồn vốn giảm tương ứng 41.605.072.803 đồng. Trong đó :
 - + Nợ phải trả giảm 22.108.895.612 đồng : Do giảm hàng tồn kho nên các khoản nợ ngắn hạn giảm. Mặt khác các khoản nợ dài hạn về đầu tư XDCB trong năm 2011 cũng giảm do Công ty đã cố gắng thanh toán trước hạn các khoản nợ này.
 - + Vốn chủ sở hữu giảm 19.490.569.024 đồng : Nguyên nhân chủ yếu là do giảm mạnh lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

3/ Đánh giá về các chỉ số tài chính :

CÁC CHỈ SỐ	NĂM 2011	NĂM 2012	TỶ LỆ
- Tỷ số Nợ phải trả trên Tổng nguồn vốn	53,70%	53,72%	+ 0,02%
- Tỷ suất Lợi nhuận trên Doanh thu (ROS)	4,89%	3,56%	- 1,33%
- Tỷ suất Lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA)	9,42%	7,41%	- 2,01%
- Tỷ suất Lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	18,80%	11,88%	- 6,92%

4/ Về phương án phân phối lợi nhuận 2012 :

- Lợi nhuận năm trước chuyển sang : 77.884.705.563 đồng
- Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm nay : 64.135.094.167 đồng
- Tổng lợi nhuận phân phối năm nay : **142.019.799.730 đồng**
- Trích quỹ dự phòng tài chính (5%) : 1.825.945.770 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển (5%) : 3.207.455.729 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%) : 6.414.911.458 đồng
- Chi trả cổ tức (20%) : 53.252.012.000 đồng
- Lợi nhuận để lại năm sau : **77.319.474.773 đồng**

5/ Về tình hình tuân thủ pháp luật và các quy định của Công ty :

- PINACO đã tuân thủ đầy đủ các quy định Pháp luật trong hoạt động quản lý Công ty cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng một số các Quy chế, quy định quản trị nội bộ áp dụng thống nhất trong toàn Công ty với mục đích tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.

- Năm 2012 PINACO không phát sinh tranh chấp nào liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư dự án.

- Chế độ hạch toán kế toán tuân thủ về cơ bản theo chuẩn mực kế toán hiện hành, lập và nộp các báo cáo kế toán kịp thời cho các cấp thẩm quyền.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ công bố thông tin đối với Công ty niêm yết theo đúng quy định

Trong năm 2012, Công ty đã được Kiểm toán Nhà Nước kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 và Dự án đầu tư XN AQĐN 2, đã có một số các kiến nghị đối với Công ty như sau :

a/ Kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, kế toán :

- Chấn chỉnh công tác hạch toán kế toán, thanh toán, tuân thủ về chế độ đầu tư xây dựng cơ bản và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Chỉ đạo các đơn vị phụ thuộc nhanh chóng rà soát, đối chiếu xác nhận đầy đủ các khoản nợ phải thu, phải trả theo quy định; có biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ phải thu khó đòi.

- Rà soát và ban hành các định mức tiêu hao vật tư kỹ thuật cho Nhà máy acquy Đồng Nai 2 tại Nhơn Trạch đảm bảo phù hợp với thực tế để làm căn cứ kiểm soát và quyết toán định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu.

- Chỉ đạo rà soát, tổ chức kiểm kê và thành lập hội đồng xác định giá trị phế liệu vật tư thu hồi trong quá trình sửa chữa lớn để ghi nhận đúng chế độ quy định

- Chỉ đạo các phòng ban trong Công ty rà soát lại tình hình pháp lý và tiến độ Hợp đồng hợp tác đầu tư liên quan đến Dự án Cao ốc – thương mại – dịch vụ - căn hộ tại số 445 – 449 Gia Phú, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

- Làm việc với cơ quan thuế địa phương để nộp tiền thuê đất năm 2011 của Cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại số 21-23 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM đầy đủ theo chế độ quy định

b/ Kiến nghị chấn chỉnh công tác đầu tư Dự án xây dựng Xí nghiệp sản xuất acquy công suất 600.000 kwh tại Nhơn Trạch, Đồng Nai :

- Xử lý số liệu tài chính số tiền 2.841.291.861 đồng

- Chấn chỉnh các mặt còn tồn tại trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình từ khâu lập dự án, thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, quản lý chất lượng và quá trình thi công, nghiệm thu đến thanh quyết toán vốn đầu tư.

- Xem xét trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên quan tới việc :

+ Không tính toán lại hiệu quả kinh tế dự án khi thay đổi; Không tiến hành thẩm định thiết kế trước khi phê duyệt.

+ Một số gói thầu được chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh chưa đúng quy định; xét thầu chưa đúng quy định

+ Quản lý chất lượng công trình chưa tuân thủ đầy đủ các quy định tại Nghị định 209/2004/N9-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ

+ Nghiệm thu, thanh quyết toán còn một số sai sót.

6/ Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty :

- Rà soát lại các Quy chế cũ để hoàn chỉnh ban hành các quy chế mới phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý Công ty, kịp thời bổ sung nhân sự cho hệ thống quản lý từ Công ty đến các xí nghiệp
- Xem xét tiếp thu các ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện công tác quản lý của Công ty theo các khuyến nghị, đề xuất của Kiểm toán Nhà nước, Công ty Kiểm toán độc lập.
- Tiếp tục có các biện pháp quản lý hợp lý và hiệu quả trong quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý chi phí; Duy trì và làm tốt việc thực hiện tiết kiệm các chi phí như: Năng lượng, chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ đưa vào sản xuất..., chi phí quản lý nhằm hạ giá thành sản phẩm.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013 và một số đề nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. Ban kiểm soát Công ty



Tạ Duy Linh

